

## am 308

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

**am 308** là vữa sửa chữa gốc xi măng cải tiến polymer, bù co ngót rất thích hợp cho sử dụng, chỉ cần trộn thêm nước là sử dụng được ngay với hỗn hợp vữa dẻo, không chảy xệ, **am 308** rất thích hợp cho thi công sửa chữa với tính chất không co ngót, chịu được sulphate. Sản phẩm có thể thi công bằng cách phun hoặc trát.

### CÁC ỨNG DỤNG

Sản phẩm được thiết kế sửa chữa cho bề mặt đứng, ngang và mặt dưới. Được sử dụng cho kết cấu ven biển, trên cao cho việc sửa chữa bề mặt bê tông, gia công định hình, vật liệu chèn, sửa chữa bê tông đúc sẵn và sàn bê tông.

### CÁC ƯU ĐIỂM

- Sản phẩm được trộn sẵn, đóng gói sẵn đảm bảo sự đồng bộ và chính xác.
- Thi công đơn giản chỉ cần trộn thêm nước.
- Kháng, chịu được môi trường nước biển.
- Áp dụng dễ dàng.
- Độ thấm nước thấp.
- Bù co ngót.
- Cường độ dính cao cho bề mặt bê tông đã làm sạch.
- Tính linh động cao nên thi công tốt cho mặt dưới với lớp dày hơn mà không sợ chảy.

### PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

#### Chuẩn bị bề mặt thi công

Bề mặt thi công phải sạch và đặc chắc. Loại bỏ phần bê tông yếu trên bề mặt với phương pháp ăn mòn bằng axit hoặc tạo nhám cơ học.

Làm sạch và loại bỏ hoàn toàn bụi bẩn, vụn vữa và nước xi măng khô ở bề mặt.

Làm ẩm bão hòa nước bề mặt trước và trong lúc thi công nhưng không để đọng nước trước khi thi công vữa. Nên cắt, đục các khu vực sửa chữa theo các cạnh vuông góc và đủ độ sâu tối thiểu.

#### Cách trộn

Đối với trộn khối lượng lớn, đo một nửa lượng nước đổ vào máy trộn, sau đó thêm dần dần **am 308**. Khi đổ hết bao, đổ thêm lượng nước còn lại vào máy trộn. Nên cẩn thận để đảm bảo hỗn hợp trộn không vón cục. Ngoài phương pháp này, có thể tiến hành trộn với máy trộn đảo. Đối với khối lượng nhỏ hơn 10kg, có thể trộn bằng tay trong một cái xô. Với phương pháp trên, luôn đảm bảo hỗn hợp trộn sệt đều không vón cục.

#### Thi công

**am 308** sử dụng được trong 30 phút sau khi trộn, được ép chặt vào vị trí sửa chữa với việc sử dụng gang tay hoặc dùng mặt dưới của bàn chà gỗ hay thép. Đối với lớp hoàn thiện phẳng mịn, sử dụng bàn xoa thép để đạt được bề mặt như mong muốn.

## Đối với vữa sửa chữa

Để có độ bám dính tối đa, đảm bảo các vị trí hư hại, lỗ rỗng phải làm sạch bụi bẩn và có bề mặt nhám. Đảm bảo làm ẩm ướt bề mặt hoàn toàn nhưng không đọng nước, nén chặt các khu vực sửa chữa nhiều lớp.

## Đối với sửa chữa ngang, mặt đứng

Chuẩn bị mặt bằng như trên. Trộn sản phẩm đến khi đồng nhất. Thi công vữa ngay lập tức vào vị trí bằng bay thép và trát. Đối với ứng dụng có độ dày lớn hơn 50mm, nên thi công thành nhiều lớp. Cào bề mặt để tăng độ bám dính giữa các lớp. Các lớp vữa theo sau có thể thi công vào các ngày tiếp theo nếu cần thiết.

## Bảo dưỡng

Bảo dưỡng tốt là cần thiết trên tất cả các bề mặt tiếp xúc, đặc biệt là trong điều kiện khô hoặc nắng. Nếu không sẽ ảnh hưởng đến độ dính và độ bền. Sau khi kết thúc, áp dụng lớp phủ **am** FLEXICURE 102 cho tất cả các bề mặt tiếp xúc hoặc bảo dưỡng bằng phương pháp tương ứng khác.

## AN TOÀN THI CÔNG

**am** 308 không độc hại nhưng nên mặc quần áo bảo hộ. Trong điều kiện gió mang mặt nạ lọc để tránh hít phải bụi. Nếu bị dính vào da nên rửa bằng nước sạch, nếu vữa văng vào mắt nên rửa sạch nhiều lần bằng nước sạch. Nếu có hiện tượng dị ứng, phải đến ngay trung tâm y tế để kiểm tra.

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Tỉ lệ nước/ bột	0.27 (hoặc 6.75 lít nước cho bao 25kg)
Độ sệt ổn định	Vữa dày và không chảy
Thời gian đông kết - Ban đầu	> 4 giờ (ASTM C953:1987)
Cường độ nén	
3 ngày	15 N/mm <sup>2</sup> (ASTM C109:1992)
7 ngày	30 N/mm <sup>2</sup> (BS 6319)
28 ngày	40 N/mm <sup>2</sup> (BS 6319)
Cường độ kéo	4.5 N/mm <sup>2</sup> (BS 6319)
Cường độ dính	2.0 N/mm <sup>2</sup> (ASTM C190)
Độ kháng Sulphate	Không bị xâm thực hay giảm chất lượng vữa (ASTM C88)

## LIỀU LƯỢNG

Một bao **am** 308 sẽ cho 0.0156 m<sup>3</sup> vữa đã trộn.

## PACKAGING

**am** 308 đóng gói 25kg bao.

## HẠN DÙNG

**am** 308 được bảo quản trong kho có mái che và khô ráo. Thời hạn sử dụng sản phẩm là 12 tháng kể từ ngày sản xuất trong bao bì còn nguyên.



Asia Mortar Co., LTD ( AM Co., LTD)

Tel: (84-028) 38208686 Fax: (84-028) 3820 8866

Email: amv@asiamortar.com.vn Website: www.asiamortar.com.vn

Revised 3-Aug' 2020



Các chi tiết kỹ thuật và hướng dẫn nêu trong tài liệu này được đúc kết từ kiến thức, kinh nghiệm và dựa vào các kết quả thí nghiệm thực tế công trường, phòng thí nghiệm. Tuy nhiên trong một số trường hợp tất cả các thông tin nêu trên có thể không được tuân thủ nghiêm ngặt tại công trường do sai phương pháp thi công, do nhà ứng dụng, do điều kiện thi công nên có thể xảy ra kết quả không như đề cập và hoàn toàn không được quy trách nhiệm cho nhà cung cấp. Nên tham khảo bộ phận kỹ thuật Asia Mortar để tránh sai sót trong mọi trường hợp để có kết quả tốt nhất.